

Xã hội Nhật Bản nhìn từ thế giới của búp bê Rika giai đoạn 1967-1992

Trần Thị Việt Hà*

Nhận ngày 10 tháng 5 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 01 năm 2025.

Tóm tắt: Nghiên cứu các vấn đề xã hội của Nhật Bản thông qua búp bê thời trang là một cách tiếp cận mới. Trong số những loại búp bê thời trang được yêu thích ở Nhật Bản thì búp bê Rika¹ do công ty đồ chơi Takara Tomy của Nhật sản xuất có một chặng đường tồn tại và phát triển lâu dài. Lịch sử phát triển 25 năm (1967-1992) của búp bê Rika cũng chính là một chặng đường đầy những biến động của đời sống văn hóa và xã hội Nhật Bản. Bài viết phân tích đặc điểm, sự thay đổi của búp bê Rika để thấy được những thay đổi trong quan niệm thẩm mỹ của người Nhật và ước mơ của các em gái Nhật Bản. Đồng thời, nhìn nhận sự phát triển của búp bê Rika trong tương quan với những thay đổi của gia đình và xã hội Nhật Bản để từ đó phân tích những vấn đề của gia đình cùng đời sống văn hóa của Nhật Bản.

Từ khóa: Búp bê Rika, gia đình, Nhật Bản, sự thay đổi, văn hóa.

Phân loại ngành: Văn hóa

Abstract: Researching Japanese society through fashion dolls is a new approach. Among the favorite dolls in Japan, the Rika-chan fashion doll produced by Takara Tomy Ltd. had a long journey of development. The 25-year history (1967-1992) of Rika-chan is also a journey full of changes in Japanese cultural life and social development. The article analyzes the characteristics and changes of the doll to examine the changes in the aesthetic views of the Japanese and the dreams of Japanese girls, considering the development of the doll in relation to changes of Japanese family and society to explain Japanese family issues and cultural life.

Keywords: Doll Rika-chan, family, Japan, change, culture.

Subject classification: Culture

1. Mở đầu

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, nền kinh tế Nhật Bản đã trở thành một hiện tượng thần kỳ, thu hút sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu trên khắp thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu to lớn về mặt kinh tế thì sự vận động và phát triển của nền kinh tế cũng ảnh hưởng tới mọi mặt trong đời sống xã hội và gia đình người Nhật. Nhiều công trình nghiên cứu của các nhà khoa học trong nước và quốc tế về đời sống, gia đình và xã hội Nhật Bản với nhiều cách tiếp cận khác nhau đã được công bố. Trong số đó, nghiên cứu các vấn đề xã hội của Nhật Bản nói riêng và xã hội các nước nói chung thông qua búp bê thời trang được sản xuất hàng loạt là một cách tiếp cận mới. Một số nhà xã hội học Nhật Bản đã và đang tiến hành nghiên cứu thông qua cách tiếp cận từ thế giới búp bê Rika, trong đó tiêu biểu là Masubuchi Souichi. Ông đã có nhiều công trình nghiên cứu sâu về vấn đề này như *Rikachan no fushigigaku* (khoa học độc đáo về Rika) xuất bản năm 1987. Ông đã có những phân tích cụ thể, toàn diện những đặc điểm độc đáo về khuôn mặt, tỷ lệ cơ thể của búp bê Rika để cho thấy búp bê Rika không phải là sự bắt chước khuôn mặt của búp bê Barbie do Mỹ sản xuất như những con búp bê trước

* Trường Đại học Phenikaa.

Email: vietha3683@gmail.com

¹ Một số trang web thường dùng theo kiểu tiếng Anh là “Licca” thay cho “Rika”. Trong bài viết này, tác giả xin được thống nhất theo cách gọi kiểu Nhật là “Rika”.

đó, mà khuôn mặt của búp bê Rika mang đặc điểm của người Nhật. Đó là một khuôn mặt dễ thương, nhẹ nhàng và gần gũi, chịu ảnh hưởng nhiều của các nhân vật trong truyện tranh, phim hoạt hình được ưa thích thời kỳ đó, đặc biệt là nhân vật Kako trong truyện tranh *Aji ni negai wo* (Gửi ước mơ lên cầu vồng) (Masubuchi Souichi, 1987: 19).

Ngoài ra, nhà nghiên cứu Junko Seraphina với tác phẩm *Joshiko ni aisareta fashondoru daizukan* (Bách khoa toàn thư về búp bê thời trang được các bé gái yêu thích) xuất bản năm 2000 cũng đã đem đến cái nhìn bao quát về búp bê Rika và thế giới bao quanh Rika như: gia đình, bạn bè, thời trang và nhà ở. Gia đình của Rika lúc đầu chỉ có một mình Rika, đến năm 1974 đã tăng lên 5 người, gồm: Rika, mẹ Orié, chị gái Rie và hai em sinh đôi là Maki và Miki. Đây có thể nói là một gia đình hạnh phúc mặc dù người bố Pierre vắng mặt lâu ngày. Sự vắng mặt của bố Rika ở đây được giải thích là do đi biểu diễn khắp thế giới nên không thể ở nhà được. Điều này chẳng những không làm Rika buồn mà Rika lại cảm thấy hạnh diện vì có một người bố giỏi giang đến như vậy. Trong thời kỳ nền kinh tế Nhật Bản ở giai đoạn tăng trưởng cao thì việc người bố vắng mặt thường xuyên là chuyện bình thường trong các gia đình (Quỹ Tài sản Văn hóa Đồ chơi Sato, 1992: 47). Năm 1989, búp bê bỏ sau nhiều năm vắng mặt đã xuất hiện và sau đó năm 1992, búp bê bà xuất hiện đã tăng số lượng thành viên của gia đình Kayama thành 10 người. Gia đình Kayama có thể coi là một đại gia đình gồm 3 thế hệ gồm có bà, bố mẹ và con cái (Junko Seraphina, 2000: 123).

Những nghiên cứu trên đã cho thấy búp bê Rika không chỉ hấp dẫn các em gái bởi sự đáng yêu, dễ thương của bản thân mình mà thế giới xung quanh Rika là một nhân tố quan trọng tạo cho Rika có được một sức hút mạnh mẽ tới các bé gái. Nhà sản xuất đồ chơi Takara đã rất tài tình khi xây dựng nên một thế giới sống động với các mối quan hệ xung quanh Rika. Đó không chỉ là một đại gia đình với: bà, bố mẹ, chị gái, em sinh đôi, em sinh ba, mà đó còn là một thế giới được bao bọc bởi rất nhiều các thế hệ bạn bè của Rika. Các bé gái Nhật Bản tiếp xúc với búp bê Rika cũng như đang được sống và tương tác trong một xã hội với những con người có tính cách, có gia đình và được bao bọc bởi những mối quan hệ. Tất cả những mối quan hệ đó được xây dựng trên cơ sở những vấn đề của xã hội Nhật Bản, cho nên đối với chúng ta, đó là một cách để có thể tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề về con người, về xã hội Nhật Bản thông qua thế giới của Rika. Nếu như ví thế giới của Rika là một vở kịch lớn thì cũng không phải là vô lý, bởi vở kịch đó vừa có nhân vật chính là Rika cùng các nhân vật phụ khác như: bố mẹ, chị gái, em hay những người bạn..., vừa có bối cảnh sân khấu là đồ dùng, nhà ở của Rika. Mỗi nhân vật đều có tính cách riêng, đặc điểm riêng, tạo nên một thế giới rất hấp dẫn và lôi cuốn.

Tại Việt Nam, hiện chưa có nghiên cứu nào lấy chủ đề về búp bê Rika, nên tác giả mong muốn sẽ góp thêm một cách tiếp cận mới khi nghiên cứu về những thay đổi của gia đình và xã hội Nhật Bản thông qua tìm hiểu về thế giới của búp bê Rika. Trong quá trình nghiên cứu, bằng phương pháp phân tích, so sánh, đối chiếu, tổng hợp, tác giả muốn làm sáng tỏ những vấn đề sau: (1) Phân tích và tìm hiểu về những đặc điểm của búp bê Rika và sự thay đổi của búp bê Rika qua các thế hệ để thấy được những thay đổi trong quan niệm thẩm mỹ của người Nhật. (2) Xem xét búp bê Rika dưới góc độ là một nhân vật có tính cách, có gia đình, có bạn bè để tìm hiểu những ước mơ, nguyện vọng, cũng như tâm lý của các em gái. (3) Nhìn nhận sự phát triển của búp bê Rika trong tương quan với những thay đổi của gia đình và xã hội Nhật Bản, để từ đó phân tích một số ảnh hưởng của văn hoá phương Tây vào Nhật Bản, những vấn đề của gia đình và đời sống văn hoá của Nhật Bản.

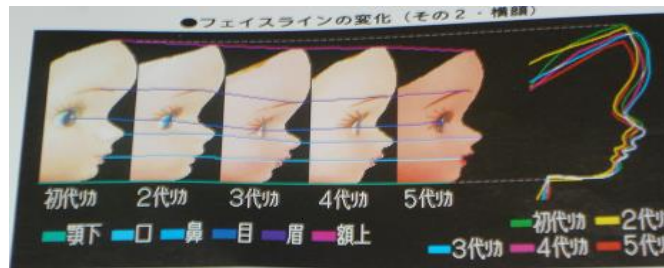
2. Sự biến đổi của búp bê Rika

Búp bê thời trang được làm bằng chất dẻo bắt đầu phổ biến ở Nhật Bản từ những năm 50 của thế kỷ XX. Búp bê Rika ra đời vào năm 1967 và đến năm 1992, kỷ niệm 25 năm ra đời

với sự xuất hiện thể hệ búp bê Rika thứ 5 với nhiều biến đổi khác nhau về hình dáng, khuôn mặt... Búp bê Rika có thể nói là một hiện tượng lạ trong thế giới búp bê thời trang của Nhật không chỉ bởi lịch sử tồn tại lâu dài mà còn bởi sức hút mạnh mẽ của chính vẻ đáng yêu và thế giới sống động bao quanh. Để phân tích sự biến đổi của búp bê Rika về đường nét trên khuôn mặt, mũi, mắt, lông mi, lông mày, miệng, trán... Người ta đã dùng phương pháp phân tích hình học trên máy tính cho thấy khuôn mặt của búp bê Rika có những thay đổi lớn.

Nếu khuôn mặt ở thế hệ 1 với những đường nét sắc sảo, trông nghiêm nghị thì đến các thế hệ sau khuôn mặt trở nên nhỏ nhắn, đem lại một ấn tượng nhẹ nhàng và dịu dàng hơn. Vị trí lông mi và lông mày qua các thế hệ cũng đã thay đổi. Lông mày của thế hệ 2 so với thế hệ 1 dài và thon nhỏ hơn. Đầu lông mi thế hệ 5 hơi cong xuống so với trước. Mũi của búp bê Rika cũng ngày càng nhỏ và cao hơn. Trán ở thế hệ 1 to và rộng hơn các thế hệ sau. Miệng của búp bê Rika thế hệ 5 nhỏ hơn, khóm miệng hơi mở giống như đang mỉm cười. Thế hệ Rika thứ 5 hoàn toàn khác hẳn với thế hệ Rika đầu tiên với chiếc cằm nhỏ, nhọn và làn da trắng hơn (Hình 1).

Hình 1: Sự thay đổi khuôn mặt của Rika qua các thế hệ



Nguồn: Quỹ Tài sản Văn hóa Đồ chơi Sato (1992)

Về màu tóc, kiểu tóc, màu son môi, vị trí của các ngôi sao trong mắt của búp bê Rika cũng đã có nhiều thay đổi. Nếu như ở thế hệ 1 tóc của búp bê Rika là màu nâu thì thế hệ 2 là màu nâu nhạt, thế hệ 3 màu tóc hơi vàng, thế hệ 4 màu tóc đã chuyển sang màu vàng, thế hệ thứ 5 màu tóc đã thay đổi hoàn toàn, chuyển sang màu vàng ánh bạc. Kiểu tóc của búp bê Rika thế hệ 1 là uốn quăn và kiểu tóc búi cao để lộ gáy được yêu thích. Sang thế hệ 2, tóc phía trước được chia đều sang hai bên và những chiếc trâm hình hoa hồng màu trắng, hồng được sử dụng làm cho mái tóc thêm điệu đà. Đến thế hệ 3, tóc phía trước được thả xuống che lấp trán và mái tóc quăn giờ đây lại được làm thẳng. Thế hệ thứ 4, kiểu tóc và màu tóc cũng phong phú hơn. Thế hệ thứ 5, mái tóc dài uốn quăn hay để thẳng đều rất được yêu chuộng.

Cơ thể của Rika cũng đã có sự thay đổi lớn. Thế hệ 1, số đo vòng ngực nhỏ nhưng đến thế hệ 5 số đo vòng ngực tăng lên nhiều khiến cơ thể Rika trông hấp dẫn hơn. Từ thế hệ 2 trở đi, thân trên và thân dưới phân tách nên phần hông có thể xoay tròn được. Đặc điểm quan trọng ở thế hệ này là đôi giày có đinh nam châm giúp Rika có thể đứng trên bề mặt kim loại mà không cần bàn tay hỗ trợ của người chơi. Tỷ lệ eo của các thế hệ sau cũng nhỏ hơn thế hệ trước. Hình 2 là ví dụ về sự thay đổi cơ thể của búp bê Rika thế hệ 3 so với thế hệ 1.

Hình 2: Sự thay đổi cơ thể của búp bê Rika



Nguồn: Masubuchi Souichi (1987)

Theo Yamada Hiroko cùng các cộng sự (Yamada Hiroko, Harada Toshinobu, Katayose Haruhiro, 2003: 3), búp bê Rika có những đường cong phẳng tạo cảm giác dễ chịu. Hơn nữa việc thể hiện cấu trúc xương và tạo phần dưới tròn trịa của khuôn mặt mang lại ấn tượng nhẹ nhàng. Búp bê Licca-chan cũng có độ cong khuôn mặt thay đổi dần dần nhưng các đường cong khá mượt mà. Việc sử dụng nhiều đường cong tròn, phẳng mang lại ấn tượng nhẹ nhàng, dịu dàng, đồng thời đôi mắt to sẽ khiến khuôn mặt thanh thoát, cân đối hơn. Chính những đường cong tròn, phẳng của khuôn mặt khiến búp bê Rika tương đối giống con người hơn.

Thông qua việc tìm hiểu, phân tích những đặc điểm khác nhau qua các thế hệ của búp bê Rika, chúng ta sẽ hiểu thêm về quan niệm thẩm mỹ của người Nhật. Từ cuối những năm 80 trở đi, quan niệm về cái đẹp của người Nhật đã có nhiều thay đổi so với trước. Nếu như người Mỹ quan niệm rằng hình tượng người đẹp phải có số đo vòng ngực lớn, eo thon nhỏ, chân dài thì người Nhật cho rằng một người đẹp là người có khuôn mặt nhỏ, mắt tròn to, lông mày đen, mũi cao, miệng nhỏ, khoe miệng hơi hướng lên giống như đang mỉm cười, da trắng, số đo vòng ngực không quá to. Hình ảnh khuôn mặt tổng thể giống với khuôn mặt của các nhân vật chính trong truyện tranh thiếu nữ. Vẻ đẹp thời kỳ này khác với vẻ đẹp truyền thống được miêu tả trong tranh ukiyo-e² của Nhật Bản (Murasawa Hiroto, 1996: 10-11). Từ khóa về vẻ đẹp thời kỳ này là “dễ thương”, “đáng yêu” chứ không phải vẻ đẹp “trưởng thành”. Nếu như búp bê Barbie, Scarlet có khuôn mặt dài, đồng tử dài thì khuôn mặt và đồng tử của Rika lại tròn, vẻ đẹp này chịu ảnh hưởng của nhân vật Kakochan trong truyện tranh tranh *Aji ni negai wo* (Gửi ước mơ lên cầu vồng) của tác giả Makimi Yako (Masubuchi Souichi, 1987: 19). Như vậy, khuôn mặt của búp bê Rika không phải là sự bắt chước búp bê Barbie, Scarlet... mà khuôn mặt của Rika mang đặc điểm của người Nhật, đó là một khuôn mặt dễ thương, nhẹ nhàng, chịu nhiều ảnh hưởng từ vẻ đẹp của các nhân vật trong truyện tranh, phim hoạt hình được ưa thích thời kỳ đó.

3. Thế giới của búp bê Rika

Rika không chỉ hấp dẫn các em gái bởi sự đáng yêu, dễ thương của bản thân mà thế giới xung quanh Rika là một nhân tố quan trọng tạo nên sức hút tới các em bé gái. Nhà sản xuất đồ chơi Takara Tomy đã rất tài tình khi xây dựng nên một thế giới sống động các mối quan hệ xung quanh. Đó không chỉ là một đại gia đình với bà, bố mẹ, chị gái, em sinh đôi, em sinh ba mà đó còn là một thế giới được bao bọc bởi rất nhiều bạn bè. Năm 1967, nhà sản xuất Takara Tomy chỉ sản xuất duy nhất búp bê Rika. Tuy nhiên, sau đó, mẹ, các thế hệ bạn gái, bố, bạn trai, em sinh đôi, chị gái, bà của Rika cũng lần lượt xuất hiện. Vòng tròn về các mối quan hệ giữa con người với nhau lần lượt được mở rộng và vận động với tốc độ nhanh hơn. Đó là vòng tròn lớn bao hàm cả các mối quan hệ như bạn bè, chị em, bà cháu... Những mối quan hệ như thế này trong thế giới của búp bê đã xuất hiện trước đó, tiêu biểu như trong thế giới của búp bê Barbie do công ty Mater của Mỹ sản xuất.

Các nhân vật trong thế giới của Rika được nhà sản xuất đánh giá và quyết định liệu có tiếp tục sản xuất nữa hay không. Những nhân vật nào cần thiết sẽ tiếp tục được nhà sản xuất đầu tư và sáng tạo để phù hợp với mong muốn của người tiêu dùng. Ngược lại, những nhân vật nào trở nên không cần thiết sẽ bị loại bỏ và biến mất. Đây có lẽ là nguyên tắc kinh doanh của bất cứ doanh nghiệp nào. Trong thế giới của Rika, các nhân vật như bạn gái Izumi, bạn trai Wataru hay chị gái Rie đã nhanh chóng biến mất sau 2, 3 năm tồn tại. Bố của Rika thì mãi tới năm 1989 mới xuất hiện, còn bà của Rika thì cũng phải tới năm 1991 mới xuất hiện.

² Ukiyo-e (tranh Phù thế) (浮世絵) là một loại tranh khắc gỗ được lưu truyền trên khắp Nhật Bản từ giữa thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XX.

Trên thực tế, các bé gái Nhật Bản như đang sống trong một xã hội với những con người có tính cách, có gia đình và được bao bọc bởi những mối quan hệ. Tất cả những mối quan hệ đó được xây dựng trên cơ sở những vấn đề của xã hội Nhật Bản. Cho nên, đối với chúng ta, tìm hiểu về thế giới của búp bê Rika là một cách để có thể tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề về con người và xã hội Nhật Bản. Ngoài ra, tìm hiểu về nhà ở, trang phục của Rika cũng là cách để chúng ta tìm hiểu nguyện vọng, ước mơ của các em bé gái được gửi gắm trong các trò chơi, như: giấc mơ được có phòng riêng, được mặc những chiếc váy cưới trắng muốt, được một lần trong đời trở thành một nàng công chúa đang khiêu vũ với một hoàng tử trong chiếc váy dài xinh xắn. Thế giới vật chất của Rika luôn rực rỡ, tươi mới và hấp dẫn các em gái.

4. Một số đặc điểm văn hóa xã hội của Nhật Bản qua thế giới búp bê Rika

4.1. Quan hệ mẹ con - quan hệ trung tâm

Ngoài nhân vật chính là Rika, nhân vật tồn tại lâu nhất và có nhiều biến đổi nhất là mẹ của Rika. Nhân vật Rika xuất hiện vào năm 1967 và chỉ sau 2 năm, mẹ của Rika cũng xuất hiện. Nhân vật này đã tạo nên một mối quan hệ vô cùng bền chặt, đó chính là mối quan hệ mẹ con. Đây có thể coi là bức tranh phản ánh một cách chân thực cấu trúc đặc biệt trong gia đình của người Nhật - cấu trúc gia đình với mối quan hệ mẹ - con là trung tâm. Có nhiều nguyên nhân đưa đến việc hình thành nên mối quan hệ đặc biệt này trong các gia đình Nhật Bản nhưng người viết xin được phân tích ba nguyên nhân lớn.

Thứ nhất, năm 1967, búp bê Rika ra đời là trong giai đoạn của nền kinh tế tăng trưởng cao của Nhật Bản. Vào thời kì này, những người đàn ông là đội ngũ lao động quên mình, hầu hết thời gian đều dành cho công ty. Họ thường rời khỏi nhà từ sáng sớm khi con cái còn đang ngủ và trở về rất muộn khi con cái đã ngủ. Chính vì vậy, việc chăm sóc con cái chỉ do một mình người mẹ gánh vác, việc giao tiếp hàng ngày cũng chỉ diễn ra giữa mẹ và con. Điều này càng tăng thêm sự thân thiết và bền chặt giữa người mẹ và người con. Ngoài ra, những khoản nợ trả sau như nợ mua nhà, chi phí ăn học cho con cái đã buộc người đàn ông phải làm thêm giờ hay đi công tác xa gia đình... Đây là những nguyên nhân đưa đến việc vắng mặt thường xuyên của người bố trong gia đình, thậm chí người bố còn bị mĩa mai là những “đồng rác” trong gia đình, nhà đối với họ chỉ là chỗ để ngủ mà thôi (Masubuchi Souichi, 1987: 43).

Nguyên nhân thứ hai là do khuynh hướng gia đình hạt nhân ngày càng tăng ở Nhật Bản. Theo báo cáo điều tra về gia đình tiến hành năm 1994 thì tỷ lệ gia đình có ba thế hệ chung sống giảm từ 15,2% năm 1985 xuống còn 12,7% năm 1994 (Lê Kim Thành, 1998: 29). Trong gia đình hạt nhân, người phụ nữ gần như không nhận được sự giúp đỡ nào từ ông bà trong việc trông nom và nuôi dạy con cái. Hơn nữa, hệ thống nhà trẻ, mẫu giáo không đủ cũng là cản trở lớn đối với người mẹ. Trong những năm 60, 70 của thế kỷ XX, các cơ sở chăm sóc và nuôi dạy trẻ rất hiếm, đặc biệt những cơ sở chăm sóc và nuôi dạy trẻ đáp ứng được các tiêu chuẩn của chính phủ lại càng ít hơn (Luu Ngọc Trinh, 1998: 108). Việc thuê người giúp việc chăm sóc con cái đối với các gia đình ở Nhật Bản rất khó khăn vì số tiền phải trả cho người giúp việc cao và nhiều bà mẹ không thể yên tâm khi giao con mình cho người lạ. Vì vậy, nhiều bà mẹ sẵn sàng nghĩ việc để tập trung nuôi dạy con cái. Do đó, thu nhập của gia đình hoàn toàn phụ thuộc vào người đàn ông còn người phụ nữ ở nhà để chăm sóc con cái và nội trợ.

Nguyên nhân thứ ba xuất phát từ người mẹ. Trong gia đình Nhật Bản, việc chăm sóc con cái từ khi sinh ra đến 2 - 3 tuổi là công việc và nghĩa vụ của người mẹ. Theo cuộc điều tra do Bộ Phúc lợi Xã hội tiến hành năm năm 1972, số người mẹ bận chăm sóc con cái không

đi làm chiếm 63,4% tổng số các bà mẹ có con chưa đến tuổi đến trường và hầu hết các bà mẹ có con dưới 5 tuổi đều nghỉ việc (Trần Mạnh Cát, 2004: 263). Họ lấy việc chăm sóc và giáo dục con cái làm niềm vui, niềm hạnh phúc nên phần lớn phụ nữ Nhật Bản cảm thấy hài lòng và hãnh diện với vai trò này của mình. Như vậy, trong khi người cha làm việc ở công ty và có rất ít thời gian ở nhà thì việc phụ nữ chăm lo mọi mặt đến cuộc sống con cái đã làm tăng thêm sự gắn bó mật thiết giữa mẹ và con. Người con đôi khi cảm thấy khó chịu với sự quan tâm thái quá của người mẹ nhưng chúng phụ thuộc rất nhiều vào mẹ chúng.

4.2. Vai trò của người bố trong gia đình

4.2.1. Sự thiếu vắng người bố trong gia đình

Nếu mẹ của Rika xuất hiện sớm vào năm 1969 thì phải tới 20 năm sau, năm 1989, bố của Rika mới xuất hiện. Việc hãng đồ chơi Takara Tomy không sản xuất búp bê bố sớm hơn có lẽ là một chiến lược kinh doanh của công ty. Nếu như có sản xuất sớm hơn thì có lẽ búp bê bố cũng khó bán chạy. Những năm sau chiến tranh, đặc biệt là giai đoạn nền kinh tế Nhật Bản đang ở trong thời kỳ kinh tế tăng trưởng cao, việc người đàn ông vắng mặt ở nhà là một điều đương nhiên. Người đàn ông là lực lượng lao động chính trong gia đình, phần lớn ngân quỹ gia đình do người chồng đóng góp. Ví dụ năm 1979, tổng nguồn thu trong tháng của tất cả các thành viên trong gia đình trung lưu là 311 ngàn yên, trong đó tiền lương của chồng là 278 ngàn yên, của vợ là 22 ngàn yên còn của các thành viên khác trong gia đình là 11 ngàn yên. Theo số liệu công bố năm 1981-1982 thì người chồng đóng góp ngân sách cho gia đình chiếm đến 90% (Trần Mạnh Cát, 2004: 203).

4.2.2. Sự xuất hiện của búp bê bố

Trước những thắc mắc ngày một nhiều và đáp ứng nguyện vọng của các bé gái, năm 1989, công ty sản xuất đồ chơi Takara Tomy đã sản xuất búp bê bố có tên là Pierru. Bố của Rika là một nhạc sĩ chỉ huy giàn nhạc người Pháp và là một người bố rất dễ gần. Búp bê bố ngay sau khi ra đời không lâu đã được trẻ em trên toàn Nhật Bản yêu chuộng. Trước hết, đó không phải là một người bố chỉ biết công việc mà rất quan tâm đến gia đình, con cái. Trên khắp các tạp chí hay các tờ quảng cáo, chúng ta có thể thấy hình ảnh gia đình Rika rất hạnh phúc với đầy đủ các thành viên. Điều này đã tác động lớn tới tâm lý của các em gái vốn dĩ đã quen với việc thiếu vắng người bố trong gia đình. Các em gái hỏi về bố mình nhiều hơn và mong muốn được gần gũi với người bố của mình hơn.

Như vậy, bố của Rika ra đời vào cuối những năm 80, đầu những năm 90. Đây là thời kỳ bắt đầu đánh dấu bước chuyển đổi từ hình ảnh những ông bố chỉ quan tâm đến công việc giờ đã dành nhiều thời gian để nghỉ ngơi và vui chơi cùng con cái. Vào giai đoạn này, do nhận thức về quyền con người được sống trong gia đình nên người cha cũng phải có nghĩa vụ nuôi nấng, chăm sóc con cái. Dư luận xã hội ngày càng lên án những tác động xấu của hiện tượng tanshin funin (đơn thân phó nhiệm), tức là hiện tượng người đàn ông phải sống xa gia đình do phải chuyển nơi làm việc đến các địa điểm xa gia đình. Năm 1992, tổ chức của các gia đình trong cảnh tanshin funin được thành lập, họ tuyên truyền, tổ chức những hội thảo nhằm nâng cao nhận thức cho con người về vấn đề này. Một trong những vấn đề được nói tới nhiều đó là những tác động xấu của các gia đình chịu cảnh tanshin funin (Trần Mạnh Cát, 2004: 162).

4.3. Sự thay đổi về hình tượng người phụ nữ Nhật Bản

Búp bê mẹ của Rika ban đầu chỉ là một nhân vật phụ nhưng sau đó, nó đã vượt ra ngoài dự đoán của nhà sản xuất và trở thành một nhân vật được các em gái rất ưa thích. Nhìn lại

lịch sử các nhân vật, bạn bè rồi chị gái của Rika đều biến mất nhưng mẹ của Rika vẫn tiếp tục tồn tại và phát triển qua một lịch sử khá dài. Có thể nói, trong thế giới búp bê của các em gái, thế giới mà các nhân vật dễ bị chán, việc tồn tại lâu như vậy của búp bê mẹ Rika là một hiện tượng hiếm có. Mẹ của Rika đã có những thay đổi rất lớn theo xu hướng người mẹ ngày càng trở nên trẻ trung hơn, xinh đẹp hơn, mạnh mẽ hơn trong nghề nghiệp nhưng lại rất dịu dàng với chồng con.

Có thể nói, qua sự biến chuyển hình ảnh mẹ của Rika ta cũng thấy được những biến chuyển của hình ảnh phụ nữ Nhật Bản sau chiến tranh. Tháng 12 năm 1945, khi đạo luật bầu cử mới được thông qua, phụ nữ Nhật Bản đã dành được quyền tối thiểu nhất trong các quyền công dân của một quốc gia là quyền bầu cử. Vai trò và vị trí của phụ nữ đã được cải thiện hơn, họ được hưởng một phần quyền lợi và “dân chủ”, điều mà phụ nữ phương Tây đã dành được từ những năm 90 của thế kỉ XVIII, nghĩa là đi trước nước Nhật gần hai Thế kỷ (Lê Kim Thành, 1998: 21).

Mặt khác, thời gian mà người phụ nữ phải dành ra để làm các công việc nội trợ đã giảm đi đáng kể. Điều này do ba nguyên nhân chính sau: (1), đa số các gia đình hiện nay là gia đình hạt nhân do đó gánh nặng trong việc chăm sóc bố mẹ già của phụ nữ Nhật đã giảm xuống; (2), sự phát triển của khoa học kỹ thuật đã tạo ra nhiều máy móc giúp đỡ công việc nội trợ của người phụ nữ như máy hút bụi, tủ lạnh, máy giặt, nồi cơm điện, máy rửa bát, lò vi sóng... (3), do sự phát triển của kinh tế và hệ thống phân phối, quần áo mặc sẵn, đồ ăn nhanh, thức ăn cho trẻ được bán mọi nơi rất thuận tiện khi mua sắm.

Tất cả những lý do đó đã tạo cho người phụ nữ có nhiều thời gian hơn dành cho công việc khác thay vì công việc nội trợ. Người phụ nữ Nhật tham gia vào các hoạt động xã hội, giao lưu với bên ngoài nhiều hơn. Động cơ thúc đẩy họ là sự mong muốn tự hoàn thiện hơn, mở rộng các mối quan hệ và làm cho cuộc sống của mình có ý nghĩa hơn. Việc tiếp xúc với bên ngoài đã khiến cho phụ nữ cảm thấy mình trẻ hơn và thúc đẩy họ không ngừng làm đẹp cho bản thân cũng như nâng cao năng lực và học thức của mình để phù hợp với sự phát triển không ngừng của xã hội. Điều đó không chỉ là mong muốn của các bà mẹ mà đó còn là mong muốn của các em gái muốn mẹ mình sẽ đẹp hơn, không thua kém các bà mẹ khác.

4.4. Ảnh hưởng của văn hóa phương Tây vào xã hội Nhật Bản

Văn hóa phương Tây đã làm thay đổi suy nghĩ, quan niệm của người Nhật về giá trị cái đẹp, về gia đình... Điều này cũng được phản ánh rất rõ nét trong thế giới nhà cửa, trang phục của búp bê Rika. Nhà ở của Rika ngay từ thời kì đầu không phải là một ngôi nhà truyền thống mà là một ngôi nhà có trải thảm đỏ, có bàn ghế sofa được đặt ở phòng khách. Theo số liệu thống kê năm 2000 đã có 38,1% số hộ gia đình Nhật Bản không còn ngồi trên những chiếc chiếu tatami như trước đây mà thay vào đó là sofa, ghế bành; 56,7% số hộ gia đình ngày nay đã ngủ trên giường thay cho chiếc nệm futon như trước đây (Trần Mạnh Cát, 2004: 241).

Vào năm 1971, trước trào lưu làm da thành màu nâu bằng cách bôi kem và tắm nắng như ở châu Âu trở nên thịnh hành, nhà sản xuất đã tạo ra hình tượng búp bê Rika mặc áo tắm có tên Pichipichi Rika với làn da nâu rám nắng kết hợp trang phục áo tắm, thường có những chuyến nghỉ hè như tắm nắng ở biển hay leo núi, tuy nhiên 2 năm sau đó trào lưu này nhạt dần và búp bê Pichipichi Rika cũng biến mất. Hình ảnh Rika với các bộ Âu phục cũng được sử dụng ngày càng rộng rãi hơn hình ảnh Rika với bộ kimono truyền thống của Nhật. Mỗi hộp giấy đựng búp bê Rika thường các trang phục khác nhau để các bé gái có thể thay trang phục cho búp bê cũng như thỏa thích tưởng tượng ra các hình ảnh khác nhau. Nhiều bé gái

khéo tay có thể tự may trang phục hoặc nhờ mẹ mình may các trang phục khác nhau cho búp bê Rika. Do vậy, trang phục của Rika ngày càng trở nên phong phú hơn, mang tình cảm của các em gái cũng như phụ huynh.

Cùng với sự phát triển của các đồ ăn nhanh như bánh mì hăm-bơ-gơ, thịt gà nướng thì một loạt mô hình đồ chơi cửa hàng cũng ra đời như quầy bánh hăm-bơ-gơ hay cửa hàng McDonald lần lượt ra đời (Hình 3). Đến thập niên 80, những nhà hàng dành cho gia đình trở nên phổ biến với các gia đình Nhật Bản như Skylark, Disney... Nhiều gia đình người Nhật cũng bắt đầu có thói quen ra ăn cơm tại nhà hàng vào ngày chủ nhật. Công ty Takara cũng tung ra thị trường một loạt cửa hàng theo sự thay đổi lối sống của người Nhật.

Hình 3: Cửa hàng Rika (tác giả tổng hợp)

Năm sản xuất	Tên gọi	Giá tiền (yên)
1978	Cửa hàng bánh Hamburger Rika	1800
1985	Cửa hàng MacDonald của Rika	2980
1986	Nhà hàng Skylark của Rika	3980
1986	Cửa hàng kem của Rika	2350
1987	Cửa hàng thuận tiện Rika	2980

Nguồn: Quỹ Tài sản Văn hóa Đồ chơi Sato (1992)

Búp bê Rika không những là khách hàng của các cửa hàng này mà còn là nhân viên ở đây. Hình ảnh Rika mặc đồng phục làm việc ở cửa hàng McDonald được nhiều bé gái yêu thích. Siêu thị Rika ra đời vào năm 1974 và đổi mới qua các thời kỳ khác nhau cũng cho thấy sự phát triển của mạng lưới siêu thị Nhật Bản (Hình 4).

Hình 4: Siêu thị Rika (tác giả tổng hợp)

Năm sản xuất	Tên gọi	Giá tiền (yên)
1974	Siêu thị Rika	1450
1975	Siêu thị thân thiết của Rika	1980
1978	Siêu thị Rika	3500
1982	Cửa hàng mua sắm Rika	4800
1987	Cửa hàng gặp gỡ của Rika	4600

Nguồn: Masubuchi Souichi (1987)

Văn hóa phương Tây đã tấn công mạnh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống người dân. Nó không chỉ ảnh hưởng đến đời sống vật chất của người Nhật mà còn tác động đến đời sống tinh thần, quan niệm thẩm mỹ cũng như gia đình của người Nhật. Văn hóa Âu, Mỹ đã xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng như vô tuyến, sách báo. Người Nhật, đặc biệt là giới trẻ, đã tiếp nhận một cách tích cực và chính điều này đã làm thay đổi rất nhiều đến quan niệm về giá trị truyền thống cũng như cuộc sống hiện tại của người dân. Những thay đổi trong quan niệm và lối sống hiện đại đã tiến triển trong một quá trình lâu dài, gắn liền với chính sách mở cửa bên ngoài để hiện đại hóa đất nước. Ở đó, cuộc đấu tranh giữa

các giá trị văn hóa truyền thống với những giá trị văn hóa ngoại lai diễn ra hết sức gay gắt và trong quá trình đó, sự lựa chọn tự nhiên đã thắng thế. Các giá trị văn hóa hiện đại ngoại lai được “nội hoá” đang lấn át nhiều giá trị văn hóa truyền thống. Xu hướng đó đang làm cho các thế hệ cao niên nuôi tiếc song thế hệ trẻ thì phấn khởi và đón nhận, coi đó như một phần không thể thiếu được trong cuộc sống của họ (Dương Phú Hiệp, Nguyễn Duy Dũng, 1998: 141,142).

5. Kết luận

Búp Bê Rika ra đời vào năm 1967 và tiếp tục tồn tại, phát triển cho đến ngày nay. Nhìn lại lịch sử của búp bê Rika, nhiều người không khỏi ngỡ ngàng bởi trong thế giới đồ chơi búp bê dễ thích, dễ chán của các bé gái lại có một loại búp bê tồn tại lâu đến như vậy. Búp bê Rika được đông đảo trẻ em trên khắp nước Nhật ưa thích và đã tạo nên “Rika’s Culture” (văn hóa Rika) ở Nhật Bản. Những thay đổi về kiểu tóc, đặc điểm khuôn mặt như mắt, mũi, lông mày, đường nét và tỷ lệ được thực hiện để phù hợp với từng thời đại. Một trong những lý do chính khiến Rika được các cô gái yêu thích là vì phong cách thời trang sành điệu, luôn đi đầu xu hướng thời đại.

Búp bê Rika là một sản phẩm được sản xuất với số lượng lớn của ngành công nghiệp sản xuất hàng loạt. Tuy nhiên, sau khi được các bé gái đón nhận và lớn dần lên cùng thế giới tuổi thơ thì búp bê Rika không còn là một đồ chơi vô tri vô giác nữa mà đã trở thành một con người thật sự với đầy đủ tính cách, có gia đình và bạn bè. Nhiều bé gái đã òa khóc khi đến tham quan cơ sở sản xuất búp bê Rika và trông thấy những bộ phận búp bê bị tháo rời đang được vận chuyển trên băng chuyền của nhà máy. Bởi vì, các bé gái đã không chỉ coi Rika là búp bê thông thường mà là 1 người bạn thân thiết để tâm sự, giải bày suy nghĩ, tình cảm và xây đắp ước mơ. Búp bê Rika lớn lên cùng các bé gái, mang tình cảm của những người bà, người mẹ đã tự tạo nên những trang phục cho con cháu mình. Búp bê Rika đã trở thành một người bạn gần gũi, thân thiết để nhiều bé gái thủ thỉ, tâm sự những ước mơ, hi vọng của mình. Các em gái thông qua thế giới của Rika để xây đắp ước mơ của bản thân như ước mơ có phòng riêng, được sống trong ngôi nhà nhiều phòng, được mặc váy cô dâu trắng muốt, được có một gia đình đông vui, hạnh phúc. Theo khảo sát của công ty Takara Tomy thực hiện Viện Nghiên cứu Tương lai Trẻ em của Đại học Tokyo Gakugei với sự tham gia của tổng cộng 628 nữ sinh tiểu học và trung học cơ sở tại Tokyo, Hyogo và Fukuoka thông qua bảng hỏi từ tháng 2 đến tháng 9 năm 2012 cho thấy, ảnh hưởng và tác dụng tích cực của việc chơi giả vờ với búp bê Rika đối với sự phát triển của trẻ³. Những trẻ chơi với búp bê Rika có nhiều khả năng làm rõ tầm nhìn tương lai cũng như xây dựng cho mình ước mơ, hình tượng mà trẻ muốn trở thành hơn những đứa trẻ không chơi. Đồng thời, trẻ sở hữu búp bê Rika có khả năng bày tỏ suy nghĩ của mình dễ dàng hơn so với trẻ không sở hữu.

Búp bê Rika hấp dẫn nhiều bé gái không chỉ bởi khuôn mặt đáng yêu mà còn bởi thế giới vô cùng dễ thương bao quanh. Những năm 60 trở đi, những gì nhỏ nhắn, nhẹ nhàng, đáng yêu đã trở thành đặc trưng về cái đẹp trong văn hóa Nhật Bản. Những từ như “kawaii”, “kawaiirashii” (dễ thương, đáng yêu) trở thành những từ phổ biến, có mặt khắp nơi trong cuộc sống hằng ngày và được coi là một giá trị quan, một xu hướng thẩm mỹ trong xã hội tiêu dùng hiện đại (Yamada Yoko, Kido Ayae, 2017: 8). Về nghệ thuật, nhỏ nhắn, đáng yêu của búp bê Rika cùng thế giới đầy sắc màu của những bộ trang phục tuyệt đẹp, của thế giới nhà ở xinh xắn, phong phú quanh Rika được các em gái yêu thích. Ngoài ra, nhà sản xuất

³ Khảo sát của công ty Takara Tomy: <https://resemom.jp/article/2013/03/19/12687.html> (truy cập ngày 30/08/2024).

Takara Tomy cũng đã rất tài tình khi xây dựng nên một thế giới sống động về các mối quan hệ con người xung quanh Rika. Thế giới của Rika luôn có những thay đổi để phù hợp với không khí thời đại và cũng chính điều này khiến thế giới Rika luôn hấp dẫn, tươi mới. Thế giới của Rika không chỉ là một đại gia đình hạnh phúc, ấm cúng với nhiều thế hệ mà còn là một thế giới bạn bè đầy thú vị. Có thể nói, thế giới của Rika giống như một xã hội thu nhỏ của Nhật Bản. Thế giới này luôn thay đổi cho phù hợp với những thay đổi của xã hội Nhật Bản. Những thay đổi trong quan hệ gia đình, ý thức xã hội và cả đời sống văn hóa của người Nhật Bản do sự phát triển của nền kinh tế được phản ánh chân thực trong thế giới của Rika.

Tài liệu tham khảo

Công ty Takara Tomy. (2024). Lý lịch, gia đình, bạn bè của Rikachan, <https://licca.takaratomy.co.jp/profile/> [タカラトミー、2024年、リカちゃんのプロフィール・ファミリー・おともだち].

Chie Nakane. (1990). *Xã hội Nhật Bản*. (Bản dịch của Đào Anh Tuấn). Nxb. Khoa học xã hội.

Dương Phú Hiệp, Nguyễn Duy Dũng. (Chủ biên, 1998). *Những thay đổi về văn hóa - xã hội trong quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường ở một số nước châu Á*, Nxb. Khoa học xã hội.

Junko Seraphina. (2000). Bách khoa toàn thư về búp bê thời trang được các bé gái yêu thích, Dobunshoin. [純子セラフィーナ、2000年、「女子に愛されたファッションドール大図鑑」、同文書院].

Lê Kim Thành. (1998). Sự thay đổi của phụ nữ Nhật Bản trong xã hội hiện đại [Khóa luận tốt nghiệp, khoa Đông phương học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội].

Lưu Ngọc Trinh. (1998). *Kinh tế Nhật Bản những bước thăng trầm trong lịch sử*. Nxb. Thống kê.

Masubuchi Souichi. (1987). Khoa học kỳ lạ về Rikachan, Shinkosha [増淵宗一、1987年、「リカちゃんの少女フシギ学」、新湖社].

Murasawa Hiroto. (1996). “Khuôn mặt và sắc đẹp”. Tuyển tập Tâm lý xã hội về khuôn mặt. Vol.37. Số 11, tr.10-11. Viện Nghiên cứu Văn hóa Bora [村澤博人、1996年、「顔と美(完)」シリーズ「顔の社会心理学」Vol.37 No.11、6-12、ボーラ文化研究所].

Quỹ Tài sản Văn hóa Đồ chơi Sato. (1992). Rikachan vĩnh cửu, Dobunshoin [財団法人佐藤玩具文化財、1992年、「永遠のリカちゃん」、同文書院].

Shimizu Chinami. (1992). Hội nghị về đời sống của Rika chan, Dentsu Inc. [清水ちなみ、1992年、「リカちゃん的生活懇談会」、株式会社電通].

The 17th Annual Conference of the Japanese Society for Artificial Intelligence, 2003: 1-4. [山田浩子 原田利宣 片寄晴弘、2003年「事例に基づくキャラクターデザイン支援に関する研究 - 曲率半径と周波数分析を用いた顔の曲面を構成する曲線の特徴抽出].

Trần Mạnh Cát. (2004). *Gia đình Nhật Bản*. Nxb. Khoa học xã hội.

Yamada Hiroko, Harada Toshinobu, Katayose Haruhiro. (2003). *Nghiên cứu về Hỗ trợ Thiết kế Nhân vật dựa trên trường hợp - Đặc điểm đường cong key-line của khuôn mặt sử dụng phân tích độ cong và FFT. Hội nghị thường niên lần thứ 17 của Hiệp hội trí tuệ nhân tạo Nhật Bản*.

Yamada Tokubei. (1962). Lịch sử búp bê Nhật Bản, Kadokawa Shoten [山田徳兵衛、1962年、「日本人形史」、角川書店].

Yamada Yoko, Kido Ayae. (2017). Tại sao bạn nghĩ "dễ thương"? - Phương thức kết nối khác nhau bằng tương tự trực quan. *Tạp chí Nghiên cứu Tâm lý học định tính*. Số 16: 7-24.

[やまだようこ、木戸彩恵 (2017) 「かわいい」と感じるのはなぜか？

-ビジュアル・ナラティブによる異種むすび法、質的心理学研究 第16: 7-24].